

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HNGĐ - ST

Ngày 15 - 4 - 2025

“ V/v tranh chấp hôn nhân gia đình”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Đô và bà Trần Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn La - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2025 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐHPT ngày 28/3/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị N, sinh năm 2001; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị đơn: Anh Diệp Văn T, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lưu Thị N trình bày: Chị và anh Diệp Văn T kết hôn ngày 01/7/2020 tại UBND xã Đ trên cơ sở được tự do tìm hiểu. Sau khi kết hôn chị N về nhà anh Diệp Văn T ở xã Đ sinh sống . Cuộc sống vợ chồng ban đầu hoà thuận, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T chơi bời nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đỉnh điểm là tháng 5/2024 chị N đã về nhà mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2024 cho đến nay. Vợ chồng cũng không liên lạc và không có quan tâm và không có trách nhiệm gì với nhau nên chị N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị N đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung.

Về tài chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Diệp Văn T vắng mặt tại phiên tòa, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã giao thông báo cho anh đến Tòa án làm việc về việc chị Lưu Thị N có đơn xin ly hôn nhưng anh không đến làm việc và không thể hiện quan điểm của anh.

Tòa án tiến hành xác minh tại UBND xã Đ cung cấp: Chị Lưu Thị N và anh Diệp Văn T kết hôn ngày 01/7/2020 tại UBND xã Đ trên cơ sở được tự do tìm hiểu. Sau khi kết hôn chị N về nhà anh Diệp Văn T ở xã Đ sinh sống. Tình cảm vợ chồng giữa chị N và anh T mâu thuẫn như thế nào chính quyền địa phương không nắm được. Nay chị N đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Quan điểm địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng chị N và anh T không có con chung.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn, đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Cho chị Lưu Thị N được ly hôn anh Diệp Văn T.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Công sức, đất canh tác và vay nợ: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lưu Thị N khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp về nuôi con, đây là vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Bị đơn anh Diệp Văn T có nơi cư trú tại Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo qui định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

Bị đơn anh Diệp Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2, anh T vắng mặt không có lý do nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: Chị N và anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh, chị có mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung giữa chị N và anh T không thể tiếp tục được vì anh, chị có mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân; điều đó khẳng định anh chị không còn yêu

thương, chăm sóc nhau, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Lưu Thị N được ly hôn anh Diệp Văn T là phù hợp.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Công sức, đất canh tác và vay nợ: Chị N không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Lưu Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Diệp Văn T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

[1] Về hôn nhân: Cho chị Lưu Thị N được ly hôn anh Diệp Văn T.

[2] Về án phí: Chị Lưu Thị N phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001101 ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Lưu Thị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Chị Lưu Thị N có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Diệp Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Tam Đảo;*
- *Chi cục THADS huyện Tam Đảo;*
- *UBND xã Đạo Trù,*
- *Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

